

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị L, Sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lô Văn Q, Sinh năm 1976.

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị L và anh Lô Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con cái:* Con chung là Lô Văn T, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1998 đã đủ 18 tuổi, trưởng thành.

- *Về quan hệ tài sản:* Chị Long, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lương Thị L và anh Lô Văn Q là người dân tộc thiểu số, sinh sống trên địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quế Phong;
- THA huyện Quế Phong;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Diên Tuấn